

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2025/HS-PT

Ngày: 07 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Lê Huy**

Ông Võ Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Long** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Ngọc Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Tấn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 177/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Tấn S (tên gọi khác T), sinh ngày 01/01/1981 tại Tiền Giang. Thẻ CCCD: 082081009684. Nơi cư trú: Số /3, ấp L H A, xã Đ T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị B (đã mất); Bị cáo có vợ: Võ Thị Hạnh D (đã ly hôn), vợ hiện nay tên Nguyễn Thị Thu L và có 03 người con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, bản án còn có bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 25/6/2024, bị cáo Nguyễn Tấn S điều khiển xe mô tô biển số 63B9-360.84 đến khu vực vỉa hè đường Tỉnh lộ 879, ấp L H A, xã Đ

T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Tại đây, bị cáo S nhìn thấy 01 xe ba gác máy biển số 63B9-747.54 của anh Nguyễn Duy H đang đỗ trên vỉa hè không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm xe. Bị cáo S điều khiển xe mô tô về phòng trọ tại ấp L H A, xã Đ T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cất xe, đi bộ đến vị trí xe ba gác nêu trên, bị cáo S lén lút cắm chìa khóa đem sẵn vào ổ khóa xe ba gác khởi động, điều khiển xe ba gác tìm nơi cất giấu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo S đem xe ba gác nêu trên đến nhà anh Huỳnh T gửi xe nhưng Tuấn không đồng ý (T không biết xe do bị cáo S trộm cắp). Lúc này, bị cáo S nhìn thấy gần nhà T có bãi đất trống nên nói với T sẽ để xe ba gác tại đó; T trả lời “Đề thì đề, mất ráng chịu, tôi không biết” nhưng bị cáo S vẫn để xe tại đó và đi về. Đến ngày 27/5/2024, anh T biết việc bị cáo S trộm xe nên giao nộp xe ba gác cho Công an xã Đ T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 27 ngày 12/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 xe ba gác máy, màu xanh, nhãn hiệu ZONGSHEN biển số 63B9-747.54, số máy 2FMK87902054, số khung LZC978004096 trị giá 90.000.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 177/2024/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 và khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/12/2024 bị cáo Nguyễn Tấn S kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới để xem xét. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lợi dụng việc bị hại để xe ba gác máy không có người trông coi, bị cáo S đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe ba gác biển số 63B9-747.54 của anh Nguyễn Duy H trị giá 90.000.000 đồng, truy tố xét xử sơ thẩm bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo: Qua xem xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo coi thường tài sản của người khác, thực hiện hành vi bất chấp pháp luật, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đã cân nhắc, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, không đảm bảo để được hưởng án treo cũng như không có căn cứ để tiếp tục giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần thiết giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2]- Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[3]- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn S.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2024/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;(1)
- VKSND tỉnh Tiền Giang;(1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;(1)
- Trại tạm giam CATG; (1)
- TAND thành phố Mỹ Tho; (2)
- VKSND thành phố Mỹ Tho; (1)
- THADS thành phố Mỹ Tho;(1)
- Bị cáo;(1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Giàu